

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STTTT-CNTT-BCVT

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông các Chương trình MTQG

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 05/6/2023, Sở Thông tin và Truyền thông nhận được Công văn số 2099/MTTQ-BTT ngày 05/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn về việc phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông các Chương trình MTQG.

Sau khi nghiên cứu các ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông các Chương trình MTQG do Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu dự thảo. Sở Thông tin và Truyền thông xin được tiếp thu và giải trình như sau:

(Kèm theo Phụ lục tổng hợp ý kiến PBXH, tiếp thu và giải trình).

Trên đây là nội dung tiếp thu và giải trình của Sở Thông tin và Truyền thông đối với các ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn về phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững và Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng TTBCXB;
- Phòng CNTT-BCVT;

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Văn Niệp

PHỤ LỤC TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý, TIẾP THU VÀ GIẢI TRÌNH

(Kèm theo Báo cáo số: /STTTT-ngày tháng năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
	I. Ý KIẾN CHUNG	
	<p>Dự thảo chưa nêu cụ thể thời gian thực hiện hàng năm, từng nội dung chi, hỗ trợ. Vì nguồn kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đều phân khai cụ thể hàng năm, do vậy dự thảo Nghị quyết cần xem xét từng nội dung chi nào trước, nội dung nào sau cho từng năm cụ thể và ấn định đến tháng năm nào phải hoàn thành, có như vậy mới dứt điểm từng nội dung, đảm bảo thực hiện tốt mục đích xây dựng Nghị quyết</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung, mức chi và mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã quy định nội dung, mức chi và mức hỗ trợ nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, do đó không cần thiết phải nêu cụ thể thời gian thực hiện từng năm. Trong khi đó, nguồn kinh phí thực hiện là nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và nguồn đối ứng ngân sách tỉnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Các nguồn kinh phí này phụ thuộc vào nguồn kinh phí Trung ương phân bổ hàng năm cho tỉnh, do đó không thể ấn định trước số kinh phí thực hiện hàng năm, với nội dung nào chi trước, nội dung nào chi sau cho từng năm cụ thể và ấn định đến tháng năm nào phải hoàn thành.</p>

	II. Ý KIẾN PHẢN BIỆN CỤ THỂ	
	<p>Dự thảo Nghị quyết) nêu “Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính”: Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, chỉnh sửa chính xác về thời gian Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 (dự thảo ghi ngày 12 tháng 8 năm 2023 là chưa chính xác).</p>	Tiếp thu
	<p>Tại Điều 2 “Nội dung, mức chi và mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thông tin và truyền thông thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh” (trang 2, dự thảo Nghị quyết): Tại điểm (a) khoản 1 “<i>Hỗ trợ thù lao cho nhân viên trực 01 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Mức chi: 1.255.600đồng/điểm/tháng</i>”: Với mức chi hỗ trợ thù lao cho nhân viên trực điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng là 1.255.600/tháng (tương đương 0,38 mức lương tối thiểu vùng IV), đơn vị soạn thảo cần nghiên cứu xem xét thêm việc quy định trong trường hợp nếu mức lương tối thiểu vùng thay đổi thì giữ nguyên mức chi hỗ trợ bằng 0,38 mức lương tối thiểu vùng hay tăng theo?</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Giải trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay nhân viên điểm phục vụ bưu chính công cộng đang được hưởng mức thù lao cố định theo hướng dẫn tại văn bản số 268/BĐVN-TCKH ngày 17/01/2023 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Do đó, căn cứ trên cơ sở mức chi này đề xuất mức hỗ trợ thêm thù lao cố định cho nhân viên điểm phục vụ bưu chính công cộng là phù hợp. - Bổ sung căn cứ điểm b, Khoản 1, Điều 98 Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019 của Quốc hội, sau khi rà soát và tính toán lại và đề xuất lại mức chi 1.435.000 đồng/điểm/tháng (tính thêm 200% lương ngày thứ 7).
	<p>Tại điểm a) khoản 2 “<i>Chi thiết lập mới đài</i></p>	Không tiếp thu

	<p><i>truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các xã chưa có đài truyền thanh</i>”: Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, làm rõ đối với các xã khi thiết lập mới đài truyền thanh thì được chi cả 2 mục với mức kinh phí không vượt qua 65 triệu đồng thì sẽ dễ thực hiện hơn (<i>dự thảo nêu quy định số tiền cụ thể cho từng hạng mục lần lượt có mức chi 30 triệu đồng/01bộ thiết bị quản lý, lưu trữ thông tin và sản xuất chương trình và không quá 35 triệu đồng/01cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông,...</i>) nếu tổ chức đấu thầu sẽ rất khó khăn.</p>	<p>Giải trình: Đối với việc thiết lập mới đài truyền thanh Ứng dụng CNTT-VT cần phải có thiết bị quản lý, lưu trữ thông tin và sản xuất chương trình phát thanh (máy tính), đề xuất mức chi 20 triệu/1bộ và các cụm thu phát thanh Ứng dụng CNTT-VT, đề xuất 35 triệu/bộ. Tùy thuộc vào số lượng thôn của từng xã thì số lượng cụm thu phát sẽ khác nhau. Do vậy, đề xuất mức chi riêng cho từng hạng mục là phù hợp.</p>
	<p>Tại khoản 3 “Chi mua sắm phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện”: Đề nghị đơn vị soạn thảo làm rõ cơ sở, căn cứ pháp lý của việc định mức chi không quá 1.000 triệu đồng/huyện? nếu chỉ căn cứ vào Công văn số 1175/BTTTT-TTCS ngày 10/4/2023 của Bộ Thông tin Truyền thông thì chưa đủ căn cứ pháp lý để chi. Mặt khác qua nghiên cứu Nghị quyết của một số tỉnh cũng không có nội dung chi này.</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu và giải trình</p> <p>Sở Thông tin và Truyền thông đã tham khảo giá thị trường (kèm theo báo giá) để lập dự toán, đề xuất mức chi.</p>
	<p>Mức chi không quá 1.000 triệu đồng/01 huyện khá cao. Đề nghị đơn vị soạn thảo làm rõ nguồn lực kinh phí của Chương trình MTQG và nguồn ngân sách của tỉnh có đáp ứng được không? trong trường hợp không đảm bảo khả năng đáp ứng thì nên xem</p>	<p style="text-align: center;">Tiếp thu và giải trình:</p> <p>Căn cứ vào điểm b, Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p>

	xét, điều chỉnh giảm mức chi hợp lý hơn.	Trên cơ sở đó, rà soát, lựa chọn cấu hình thiết bị và xây dựng dự toán; đề xuất mức chi không quá 600 triệu đồng
--	--	--